

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
TỈNH NGHỆ AN**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 47/2022/HS-PT

Ngày: 05 - 04 - 2022

NHÂN DANH

NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN TỈNH NGHỆ AN

- Thành phần Hội đồng xét xử phúc thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Nguyễn Đức Thi

Các Thẩm phán:

Ông Ngô Sỹ Tiến

Ông Nguyễn Anh Sơn

- Thư ký phiên tòa: Bà Hoàng Thị Bảo Châu - Thư ký Tòa án nhân dân tỉnh Nghệ An.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Nghệ An tham gia phiên tòa: Bà Vũ Thị Hiền - Kiểm sát viên.

Ngày 05/4/2022, tại trụ sở Tòa án nhân dân tỉnh Nghệ An xét xử công khai vụ án hình sự phúc thẩm thụ lý số 239a/2021/TLPT-HS ngày 27 tháng 10 năm 2021, đối với các bị cáo Phạm Văn N và Phạm Văn L, do có kháng cáo của các bị cáo đối với bản án hình sự sơ thẩm số 89/2021/HS-ST ngày 13/09/2021 của Tòa án nhân dân thị xã HM, tỉnh Nghệ An.

Bị cáo có kháng cáo:

1. Họ tên: **Phạm Văn N**; tên gọi khác: Không; giới tính: Nam; sinh ngày 04 tháng 6 năm 2003, tại thị xã HM, tỉnh Nghệ An; nơi cư trú: Khối HT, phường Q, thị xã HM, tỉnh Nghệ An; quốc tịch: Việt Nam; dân tộc: Kinh; tôn giáo: Không; nghề nghiệp: Đánh cá biển; trình độ học vấn: 4/12; họ và tên cha: Phạm Văn B, sinh năm 1976; họ và tên mẹ: Nguyễn Thị G, sinh năm 1979; anh chị em ruột: Có 04 người, bị cáo là con thứ ba; vợ, con: Chưa có; tiền án, tiền sự: Không; bị cáo tại ngoại, có mặt tại phiên tòa.

2. Họ tên: **Phạm Văn L**; tên gọi khác: Không; giới tính: Nam; sinh ngày 15 tháng 10 năm 1999 tại thị xã HM, tỉnh Nghệ An; nơi cư trú: Khối HT, phường Q, thị xã HM, tỉnh Nghệ An; quốc tịch: Việt Nam; dân tộc: Kinh; tôn giáo: Không; nghề nghiệp: Đánh cá biển; trình độ học vấn: 5/12; họ và tên cha:

Phan Văn B, sinh năm 1976; họ và tên mẹ: Nguyễn Thị G, sinh năm 1979; anh chị em ruột: Có 04 người, bị cáo là con thứ hai; vợ, con: Chưa có; Tiền án, tiền sự: Không;

Bị cáo bị bắt tạm giam từ ngày 25/5/2021 cho đến nay; có mặt tại phiên tòa.

Người bị hại: Anh Bùi Thái C, sinh năm 1984

Địa chỉ: Khối HT, phường Q, thị xã HM, tỉnh Nghệ An; vắng mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án, bản án sơ thẩm số 64/2020/HSST ngày 24/11/2020, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Ngày 05/2/2021 gia đình ông Bùi Thái H (sinh năm 1976, trú tại khối HT, phường Q, thị xã HM, tỉnh Nghệ An) có tổ chức đám cưới cho con trai là Bùi Thái C, do gia đình không có khoảng không để làm rạp đám cưới nên đã mượn lô đất trống đối diện nhà ông H để dựng rạp. Tối ngày 05/2/2021 gia đình ông H tổ chức tiệc vui, văn nghệ cho con trai nên có nhiều bạn bè, anh em họ hàng và người thân đến dự đám vui, đồng thời gia đình có đưa bánh, kẹo, nước ngọt, bia ra giao lưu.

Đến khoảng 21 giờ 30 phút cùng ngày, khi mọi người đang uống bia, vui chơi, ca hát thì có nhóm thanh niên mâu thuẫn trong lời nói nên Nguyễn Trung H1 đã cầm lon bia uống dở ném về hướng người thanh niên (H1 khai là Nguyễn Văn K, người nhà chú rể), sau khi ném lon bia thì hai người xông vào đánh nhau. Lúc này có nhiều người vào can ngăn, người thì xông vào tham gia đánh nhau, người thì bỏ chạy ra về sợ bị đánh nhằm nhằm, làm lộn xộn cả rạp đám cưới. Thấy đánh nhau nên Phạm Văn N đang ngồi bàn bên cạnh đi đến can ngăn, Bùi Thái P đang hát trên rạp cưới đi xuống can ngăn thì bị Phạm Văn N lấy ghế sắt ném trúng người, bị N ném ghế trúng người thì Bùi Thái P cũng lấy ghế ném lại trúng người Phạm Văn N, rồi N và Phi xông vào đánh đấm nhau. Thấy đánh nhau Bùi Thái B là em trai ông Bùi Thái H đi đến can ngăn nhưng bị N đấm trúng người nên Bùi Thái B đã đấm và tát liên tiếp vào người, mặt của N, khi các bên đang đánh nhau thì người nhà ông H vào can ngăn các bên không được đánh nhau và kéo Bùi Thái P, Bùi Thái B và Phạm Văn N ra không cho đánh nhau nữa thì Phạm Văn N đứng trong rạp cưới chửi bới thách thức, thấy vậy Bùi Thái H2 là em trai chú rể, bạn của N đi vào kéo, lôi N đi ra ngoài rạp cưới, khi ra ngoài rạp thì Phạm Văn N chạy về nhà. Về đến nhà, N đi sang nhà bà cố của N sát nhà N lấy 1 con dao để tại góc vườn cắt đầu vào người rồi đi về nhà mình tìm anh trai để đi đánh nhau. Khi vừa đến cổng nhà thì N gặp anh trai là Phạm

Văn L vừa đi xe mô tô về, N nói với L “Em bị đập trong đám cưới”, nghe nói xong thì L nói N lên xe và chở N đến chỗ rạp đám cưới. Đến nơi N nhảy xuống xe nhìn vào trong rạp đám cưới nói to “Thằng mô lúc nãy trong rạp cưới đập tau”, nghe nói vậy thì người nhà ông H trong rạp cưới đi ra ngoài, trong đó có Bùi Thái C, cùng Bùi Thái P và Bùi Thái B đi ra, thấy vậy thì Bùi Thái H đi đến can ngăn Phạm Văn N và đẩy N đi ra phía ngã ba đường lớn, nhưng Phạm Văn N vẫn cầm dao và chửi bới, thách thức giết cả họ Bùi Thái. Lúc này anh Bùi Thái C đi tới, tay cầm thanh gỗ dài khoảng 2m định đánh N, nhưng Bùi Thái H ôm Phạm Văn N và nói “Bạn cháu” nên anh Bùi Thái C dừng lại. Phạm Văn N vùng ra khỏi Bùi Thái H2 và tiếp tục chửi bới thách thức thì anh Bùi Thái C cầm thanh gỗ đập vào người Phạm Văn N, Phạm Văn N cầm dao chém về phía anh Bùi Thái C nhưng không trúng làm anh Bùi Thái C ngã ngời ra đất. Phạm Văn L nhìn thấy em trai mình bị đánh nên dùng chiếc chìa khóa xe mô tô đang cầm trên tay đi đến từ phía sau đâm ba phát vào vùng đầu anh Bùi Thái C, trong đó có một phát đâm lút sâu vào đầu khiến anh Bùi Thái C ngời ngã gục tại chỗ. Thời điểm này thấy anh Bùi Thái C bị đánh thì anh Bùi Thái P chạy tới chỗ Phạm Văn N giằng dao từ tay N thì bị Nhật chém một phát vào tay trái làm anh P ngã ra, sau đó N chém hai nhát vào đầu và lưng anh P, khi N đang chém anh P thì bị một người (không xác định được) cầm gậy gỗ lao đến đánh một phát vào đầu Phạm Văn N nhưng N dơ tay đỡ được và N dùng dao chém người đó những người đó bỏ chạy mất, Phạm Văn N tiếp tục quay sang chỗ Phạm Văn L xem sao thì bị đánh một gậy vào mắt trái và bị ném một hòn đá trúng vào đầu nên ngất xỉu tại chỗ. Phạm Văn L thấy em trai bị đánh ngã thì chạy tới nhặt dao của N lên đánh nhau với mấy người đánh Nhật (nhưng không xác định được là ai đánh), quá trình đánh nhau Phạm Văn L cũng bị chém và bị thương ở trán và hai cánh tay, sau đó Phạm Văn L cầm con dao chạy về nhà cát, đồng thời được người nhà đưa L đi bệnh viện cấp cứu. Anh Bùi Thái C cũng được đưa đi cấp cứu và điều trị tại bệnh viện HL, tỉnh Thanh Hóa. Phạm Văn L cũng được đưa đến trạm xá cấp cứu. Ngay sau khi tiếp nhận tin báo, cơ quan điều tra đã tiến hành lập biên bản sự việc, khám nghiệm hiện trường, thu giữ vật chứng. Ngày 08/02/2021 Nguyễn Trung H1, Bùi Thái B, Bùi Thái P đã đến cơ quan CSĐT Công an thị xã HM đầu thú về hành vi vi phạm của mình. Ngày 18/02/2021 Phạm Văn N cũng đến cơ quan CSĐT Công an thị xã HM đầu thú khai nhận hành vi phạm tội của mình.

Tại bản kết luận giám định pháp y thương tích số 103, 106/TTPY ngày 18/03/2021 của Trung tâm pháp y Sở y tế tỉnh Nghệ an kết luận:

Dấu vết chính qua giám định: - Một sẹo vết thương sọ não hở đỉnh chằm bên phải, vỡ xương hộp sọ, dập não, máu tụ nội sọ thái dương đỉnh chằm bên

phải, đã phẫu thuật lấy máu tụ và tổ chức não dập. Hiện tại khuyết xương hộp sọ dây phàm phòng, kích thước 68mm, tổn thương nhu mô não thái dương đỉnh bên phải kích thước 48mm, liệt nhẹ $\frac{1}{2}$ người bên trái, thất vận ngôn, liệt dây thần kinh số VII ngoại biên bên phải.

Một sẹo vết thương sọ não hở đỉnh chằm bên phải, vỡ xương hộp sọ, dập não, máu tụ nội sọ thái dương đỉnh chằm bên phải có khả năng do vật nhọn tác động gây nguy chiều hướng từ bên phải sang bên trái.

- Một sẹo vết thương đỉnh chằm bên trái, một sẹo phẫu thuật hình vòng cung thái dương đỉnh chằm bên phải và một sẹo phẫu thuật nuôi xương hộp sọ ổ bụng bên trái. Một sẹo vết thương đỉnh chằm bên trái có khả năng do vật nhọn tác động gây nên, có chiều hướng từ bên trái sang bên phải.

Tại kết luận giám định pháp y về thương tích số 242/TTPY ngày 22/6/2021 kết luận: Tỷ lệ tổn thương cơ thể của anh Bùi Thái C là 56% (Năm mươi sáu phần trăm).

Tại bản cáo trạng số 76/CT-VKSHM ngày 27/7/2021 của Viện kiểm sát nhân dân thị xã HM, tỉnh Nghệ An đã truy tố các bị cáo Phạm Văn N, Phạm Văn L, Bùi Thái P phạm tội “Gây rối trật tự công cộng”, được quy định tại điểm b khoản 2 Điều 318 của Bộ luật hình sự. Các bị cáo Nguyễn Trung H1, Bùi Thái B đã phạm vào tội “Gây rối trật tự công cộng”, được quy định tại khoản 1 Điều 318 của Bộ luật hình sự. Riêng bị cáo Phạm Văn L còn phạm vào tội “Cố ý gây thương tích”, được quy định tại điểm c khoản 3 Điều 134 của Bộ luật hình sự.

Với nội dung trên, Bản án hình sự sơ thẩm số 89/2021/HS-ST ngày 13/9/2021 của Tòa án nhân dân thị xã HM, tỉnh Nghệ An đã quyết định tuyên bố: Các bị cáo Phạm Văn N, Bùi Thái P, Nguyễn Trung H1, Bùi Thái B đã phạm vào tội “Gây rối trật tự công cộng”. Bị cáo Phạm Văn L phạm tội “Cố ý gây thương tích” và “Gây rối trật tự công cộng”.

Căn cứ điểm b khoản 2 Điều 318, điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51, Điều 90, Điều 91, Điều 101 của Bộ luật hình sự. Xử phạt: Bị cáo Phạm Văn N 02 (Hai) năm 03 (Ba) tháng tù. Thời hạn tù tính từ ngày bắt bị cáo để thi hành án.

Áp dụng điểm b khoản 2 Điều 318, điểm s khoản 1 Điều 51, Điều 58 Bộ luật hình sự. Xử phạt Phạm Văn L 02 (Hai) năm 02 (Hai) tháng tù về tội “Gây rối trật tự công cộng”.

Áp dụng điểm c khoản 3 Điều 134; điểm b, s, khoản 1, 2 Điều 51; Điều 54; Điều 55 Bộ luật hình sự xử phạt bị cáo Phạm Văn L 03 (Ba) năm tù về tội “Cố ý gây thương tích”. Tổng hợp hình phạt buộc bị cáo phải chịu hình phạt chung cho cả tội là 05 (Năm) năm 02 (Hai) tháng tù. Thời hạn tù tính từ ngày

tạm giữ tạm giam 25/5/2021.

Tòa án nhân dân thị xã HM còn áp dụng pháp luật xử phạt:

- Bị cáo Bùi Thái P 02 (Hai) năm tù nhưng cho hưởng án treo.
- Bị cáo Bùi Thái B 15 (Mười lăm) tháng cải tạo không giam giữ.
- Bị cáo Nguyễn Trung H1 12 (Mười hai) tháng cải tạo không giam giữ.

Ngoài ra bản án còn xử lý vật chứng, tuyên án phí và quyền kháng cáo.

Ngày 21/09/2021 và ngày 27/09/2021 Tòa án nhân dân thị xã HM, tỉnh Nghệ An nhận được đơn kháng cáo của bị cáo Phạm Văn L và Phạm Văn N với nội dung:

Bị cáo Phạm Văn N kháng cáo xin được giảm nhẹ hình phạt và xin được hưởng án treo.

Bị cáo Phạm Văn L kháng cáo với nội dung xin giảm nhẹ hình phạt.

Người bị hại anh Bùi Thái C có đơn xin rút yêu cầu khởi tố đối với bị cáo Phạm Văn L về tội “Cố ý gây thương tích” và đề nghị không truy cứu trách nhiệm hình sự đối với bị cáo Phạm Văn L.

Tại phiên tòa phúc thẩm, các bị cáo Phạm Văn L và Phạm Văn N giữ nguyên nội dung đơn kháng cáo, không cung cấp thêm tài liệu chứng cứ.

Đại diện Viện kiểm sát thực hành quyền công tố tại phiên tòa đề nghị Hội đồng xét xử căn cứ điểm a, b khoản 1 Điều 355 Bộ luật tố tụng hình sự, không chấp nhận nội dung kháng cáo của các bị cáo Phạm Văn L và đề nghị chấp nhận một phần kháng cáo của bị cáo Phạm Văn N giữ nguyên mức hình phạt và cho bị cáo được hưởng án treo. Căn cứ điểm b khoản 2 Điều 318; điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 90; Điều 91; Điều 101 của Bộ luật hình sự. Xử phạt: Bị cáo Phạm Văn N 02 (Hai) năm 03 (Ba) tháng tù. Cho bị cáo được hưởng án treo theo quy định Điều 65 Bộ luật hình sự.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về tố tụng: Bị cáo không khiếu nại về tố tụng nên Hội đồng xét xử phúc thẩm không phải xem xét.

[2] Về nội dung: Bị cáo Phạm Văn N, bị cáo Phạm Văn L kháng cáo Bản án sơ thẩm số 89/2021/HS-ST ngày 13/09/2021 của Tòa án nhân dân thị xã HM. Bị cáo Phạm Văn N đề nghị cấp phúc thẩm xem xét giảm nhẹ hình phạt và cho

bị cáo được hưởng án treo. Bị cáo Phạm Văn L kháng cáo xin giảm nhẹ mức hình phạt. Hội đồng xét xử phúc thẩm xét thấy:

[2.1] Xét hành vi của bị cáo: Tại phiên tòa phúc thẩm các bị cáo thừa nhận nội dung vụ án đã được công bố. Lời khai của các bị cáo tại phiên tòa phù hợp lời khai người bị hại, người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan, người làm chứng và các tài liệu có trong hồ sơ vụ án, Tòa án có đủ cơ sở kết luận: Tối ngày 05/02/2021 tại khối HT, phường Q, thị xã HM, tỉnh Nghệ An, gia đình ông Bùi Thái H có tổ chức (đám vui) trước ngày cưới cho con trai, tại thời điểm tổ chức có rất nhiều bà con hàng xóm, anh em họ hàng, bạn bè của chú rể và gia đình đến chơi uống nước, uống bia và ca hát. Đến khoảng 21 giờ 30 phút cùng ngày, trong nhóm thanh niên trong rạp cưới có xích mích với nhau dẫn đến đánh nhau gồm Nguyễn Trung H1, Nguyễn Văn K, Phạm Văn N, Bùi Thái P, Bùi Thái B. Trong đó Phạm Văn N và Bùi Thái P dùng hung khí là ghế sắt ném nhau, sau đó tất cả được mọi người can ngăn ra. Tiếp đó Phạm Văn N đã chạy về nhà lấy hung khí là một con dao và gọi Phạm Văn L (anh trai) quay lại rạp cưới để đánh nhau. Khi Phạm Văn L và Phạm Văn N quay lại rạp đám cưới thì Phạm Văn N đứng ngoài rạp cưới chửi bới, thách thức đánh nhau với cả họ Bùi Thái. Lúc này anh Bùi Thái C cầm chiếc gậy ra can ngăn và đánh Phạm Văn N thì Phạm Văn N liền dùng dao chém về phía anh Bùi Thái C nhưng không trúng mà làm anh C bị ngã ra đường, thấy em mình bị đánh nên Phạm Văn L đã cầm chiếc chìa khóa xe mô tô đâm ba phát vào đầu anh Bùi Thái Cương, trong đó có một phát đâm lún sâu vào xương sọ làm anh C ngã gục tại chỗ. Sau đó Phạm Văn N và Phạm Văn L đã dùng hung khí là con dao xông vào đánh chém nhau với một số người (không xác định được ai) ở ngoài đường liên khối. Hành vi của các bị cáo làm ảnh hưởng đến sinh hoạt bình thường trong khu vực dân cư sống xung quanh, ảnh hưởng xấu đến an ninh trật tự và an toàn xã hội tại địa phương, làm mất trật tự công cộng. Đối với hành vi của Phạm Văn L đã dùng chìa khóa xe mô tô đâm vào đầu anh Bùi Thái Cương gây thương tích cho anh Bùi Thái C với tỷ lệ tổn thương cơ thể là 56%, nên phải chịu trách nhiệm hình sự về tội cố ý gây thương tích.

Với hành vi của các bị cáo thực hiện nêu trên Tòa án nhân dân thị xã HM tuyên bố các bị cáo Phạm Văn N, Phạm Văn L, Bùi Thái Phi đã phạm vào tội “Gây rối trật tự công cộng”, được quy định tại điểm b khoản 2 Điều 318 của Bộ luật hình sự. Các bị cáo Nguyễn Trung H1, Bùi Thái B đã phạm vào tội “Gây rối trật tự công cộng”, được quy định tại khoản 1 Điều 318 của Bộ luật hình sự. Riêng bị cáo Phạm Văn L còn phạm vào tội “Cố ý gây thương tích”, được quy định tại điểm c khoản 3 Điều 134 của Bộ luật hình sự là đúng người đúng tội.

Tòa án nhân dân thị xã HM đã đánh giá tính chất hành vi phạm tội hậu quả do các bị cáo gây nên. Áp dụng điểm b khoản 2 Điều 318; điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 90; Điều 91; Điều 101 Bộ luật hình sự, xử phạt bị cáo Phạm Văn N 02 (Hai) năm 03 (Ba) tháng tù, là có căn cứ pháp luật. Tại phiên tòa phúc thẩm bị cáo không có tình tiết giảm nhẹ nào ngoài tình tiết Tòa án cấp sơ thẩm đã xem xét, do đó không có căn cứ để chấp nhận kháng cáo xin giảm nhẹ hình phạt của bị cáo Phạm Văn N, giữ nguyên bản án sơ thẩm về mức hình phạt tù.

Xét kháng cáo xin được hưởng án treo của bị cáo Phạm Văn N: Xét thấy bị cáo Phạm Văn N phạm tội khi chưa đủ 18 tuổi, nhân thân tốt, bị Tòa án đưa ra xét xử lần đầu, bị cáo có công ăn việc làm ổn định, có nơi cư trú rõ ràng. Mặt khác trong vụ án này, Phạm Văn N và Phạm Văn L là hai anh em ruột cùng phạm tội “Gây rối trật tự công cộng” do đó chấp nhận một phần kháng cáo của bị cáo Phạm Văn N giữ nguyên mức hình phạt tù cho bị cáo được hưởng án treo theo quy định Điều 65 Bộ luật hình sự như đề nghị của đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Nghệ An tại phiên tòa phúc thẩm.

Xét kháng cáo bị cáo Phạm Văn L: Bị cáo Phạm Văn L kháng cáo xin được giảm nhẹ mức hình phạt.

Xét thấy: Về tội “Cố ý gây thương tích” Tòa án nhân dân thị xã HM đã áp dụng điểm c khoản 3 Điều 134; điểm b, s, khoản 1, 2 Điều 51; Điều 54 Bộ luật hình sự xử phạt bị cáo Phạm Văn L 03 (Ba) năm tù về tội “Cố ý gây thương tích” là có căn cứ đúng pháp luật. Tại phiên tòa phúc thẩm bị cáo không có tình tiết giảm nhẹ nào thêm nên Tòa cấp phúc thẩm không có căn cứ để giảm nhẹ thêm hình phạt cho bị cáo.

Về tội “Gây rối trật tự công cộng” bị cáo Phạm Văn L xin được giảm nhẹ mức hình phạt, xét thấy: Tòa án nhân dân thị xã HM đã áp dụng điểm b khoản 2 Điều 318, điểm s khoản 1 Điều 51, Điều 58 Bộ luật hình sự, xử phạt Phạm Văn L 02 (Hai) năm 02 (Hai) tháng tù về tội “Gây rối trật tự công cộng” là có căn cứ pháp luật. Tuy nhiên, Hội đồng xét xử phúc thẩm xét thấy bị cáo bị đưa ra xét xử một lúc hai tội, bị cáo đã bị truy tố xử phạt nghiêm khắc về tội “Cố ý thương tích”, nguyên nhân dẫn đến phạm tội không phải do bị cáo chủ động gây ra. Đối với tội “Gây rối trật tự công cộng” bị cáo Phạm Văn L phạm tội với vai trò đồng phạm, mục đích của bị cáo dùng hung khí phạm tội không nhằm trực tiếp gây rối trật tự công cộng (hậu quả tội này là kết quả của tội kia). Do đó, Tòa cấp sơ thẩm xử phạt bị cáo 02 (Hai) năm 02 (Hai) tháng tù, tổng hợp hai tội buộc bị cáo chấp hành là quá nghiêm khắc, nên chấp nhận kháng cáo giảm hình phạt cho bị cáo về tội “Gây rối trật tự công cộng” thể hiện sự khoan hồng của pháp luật.

[3] Các quyết định khác của bản án sơ thẩm không có kháng cáo, kháng nghị Hội đồng xét xử phúc thẩm không xét.

[4] Về án phí: Bị cáo Phạm Văn N và bị cáo Phạm Văn L kháng cáo được Tòa án chấp nhận nên không phải chịu tiền án phí phúc thẩm theo quy định pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ vào điểm b khoản 1 Điều 355; điểm c, e khoản 1 Điều 357 Bộ luật tố tụng hình sự.

1. Chấp nhận kháng cáo của bị cáo Phạm Văn N và bị cáo Phạm Văn L, sửa bản án sơ thẩm. Giữ nguyên mức hình phạt tù đối với bị cáo Phạm Văn N cho bị cáo hưởng án treo. Giảm hình phạt cho bị cáo Phạm Văn L.

Căn cứ điểm b khoản 2 Điều 318; điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 90; Điều 91; Điều 65 Bộ luật hình sự.

Xử phạt: Bị cáo Phạm Văn N 27 (Hai mươi bảy) tháng tù về tội “Gây rối trật tự công cộng” nhưng cho hưởng án treo. Thời gian thử thách là 54 (Năm mươi tư) tháng tính từ ngày tuyên án phúc thẩm.

Giao bị cáo Phạm Văn N cho Ủy ban nhân dân phường Q, thị xã HM, tỉnh Nghệ An giám sát, giáo dục trong thời gian thử thách.

Gia đình bị cáo Phạm Văn N có trách nhiệm phối hợp với Ủy ban nhân dân phường Q, thị xã HM, tỉnh Nghệ An quản lý giáo dục bị cáo trong thời gian thử thách.

Trong thời gian thử thách, nếu bị cáo Phạm Văn N cố ý vi phạm nghĩa vụ theo quy định của Luật thi hành án hình sự 02 lần trở lên, thì Tòa án có thể quyết định buộc bị cáo phải chấp hành hình phạt tù của bản án đã được cho hưởng án treo. Trong trường hợp người được hưởng án treo đi khỏi nơi cư trú thì thực hiện theo quy định tại khoản 1 Điều 69 Luật thi hành án hình sự.

Áp dụng điểm b khoản 2 Điều 318, điểm s khoản 1 Điều 51, Điều 58 Bộ luật hình sự. Xử phạt bị cáo Phạm Văn L 20 (Hai mươi) tháng tù về tội “Gây rối trật tự công cộng”.

Áp dụng điểm c khoản 3 Điều 134; điểm b, s, khoản 1, 2 Điều 51; Điều 54; Điều 55 Bộ luật hình sự. Xử phạt bị cáo Phạm Văn L 36 (Ba mươi sáu) tháng tù về tội “Cố ý gây thương tích”. Tổng hợp hình phạt, buộc bị cáo phải chịu hình phạt chung hai tội là 56 (năm mươi sáu) tháng tù, thời hạn tù tính từ

ngày 25/5/2021.

2. Về án phí: Áp dụng Điều 23 Nghị quyết 326/2017/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án, bị cáo Phạm Văn N và bị cáo Phạm Văn L không phải chịu tiền án phí hình sự phúc thẩm.

3. Các quyết định khác của bản án sơ thẩm không bị kháng cáo, kháng nghị, đã có hiệu lực pháp luật, kể từ ngày hết thời hạn kháng cáo kháng nghị.

Bản án phúc thẩm có hiệu lực kể từ ngày tuyên án./.

Nơi nhận:

- VKSND tỉnh Nghệ An;
- TAND thị xã HM;
- VKSND thị xã HM;
- Chi Cục THADS thị xã HM;
- Công an thị xã HM;
- Sở tư pháp tỉnh Nghệ An;
- UBND phường Q;
- Bị cáo; người bị hại;
- Lưu HSVA, Tòa hình sự./.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ PHÚC THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Nguyễn Đức Thi